CTCP Xây dựng số 12 (HNX: V12)

FireAnt

Ngày 31/03/2025	12,600 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-3.8%	3.3%	1.6%

ROE — 2024: 5.6% | +/- YoY: ▼ 1.9%

DT thuần — Q1/25: 53.6 tỷ VNĐ | QoQ: ▼ 144 / ▼ 72.9% | YoY: ▼ 7.20 / ▼ 11.8%

DT thuần — 2024: 461 tỷ VNĐ | YoY: ▲ 89.0 / ▲ 24.0%

LN gộp — Q1/25: 3.52 tỷ VNĐ | QoQ: ▼ 8.28 / ▼ 70.2% | YoY: ▼ 0.15 / ▼ 4.2%

LN gộp — 2024: 28.9 tỷ VNĐ | YoY: ▲ 2.20 / ▲ 8.3%

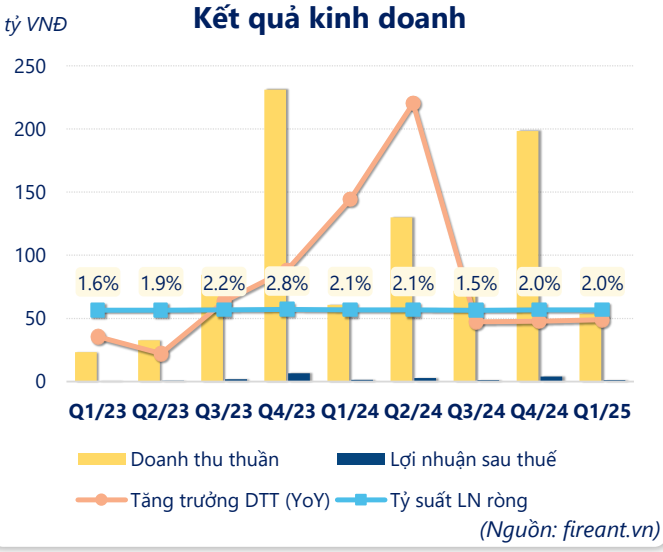
LN thuần — Q1/25: 1.43 tỷ VNĐ | QoQ: ▼ 3.56 / ▼ 71.4% | YoY: ▼ 0.59 / ▼ 29.2%

LN thuần — 2024: 11.2 tỷ VNĐ | YoY: ▼ 1.20 / ▼ 10.0%

LN sau thuế — Q1/25: 1.09 tỷ VNĐ | QoQ: ▼ 2.88 / ▼ 72.6% | YoY: ▼ 0.18 / ▼ 14.4%

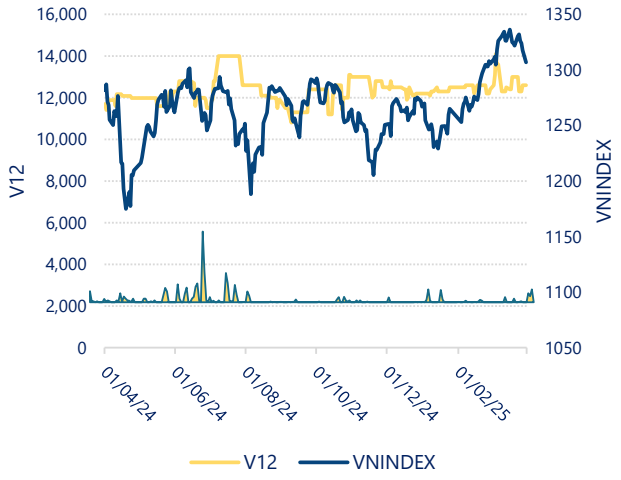
LN sau thuế — 2024: 9.07 tỷ VNĐ | YoY: ▼ 0.30 / ▼ 3.2%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

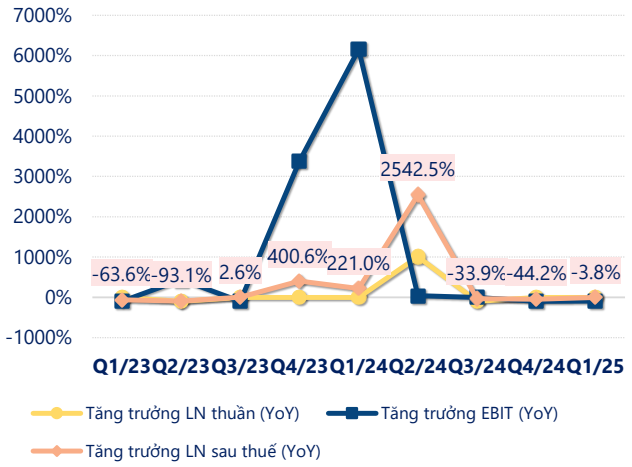
Lịch sử giá



CTCP Xây dựng số 12 (HNX: V12)

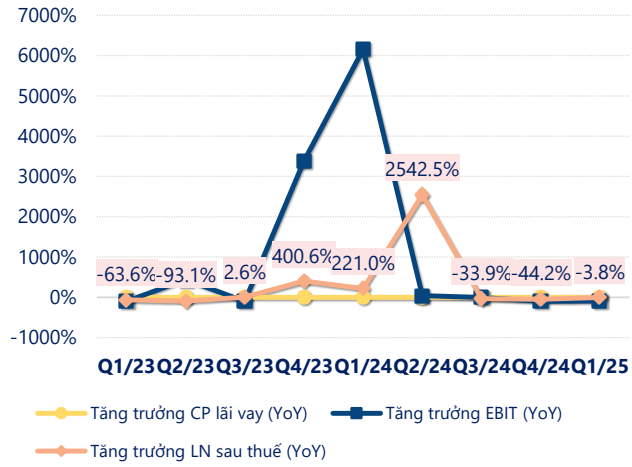
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



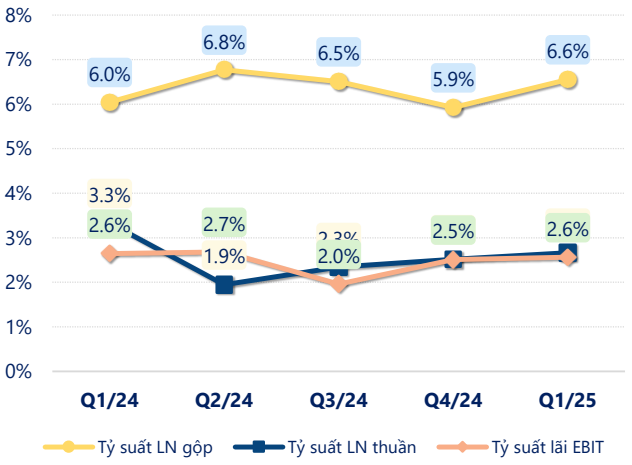
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



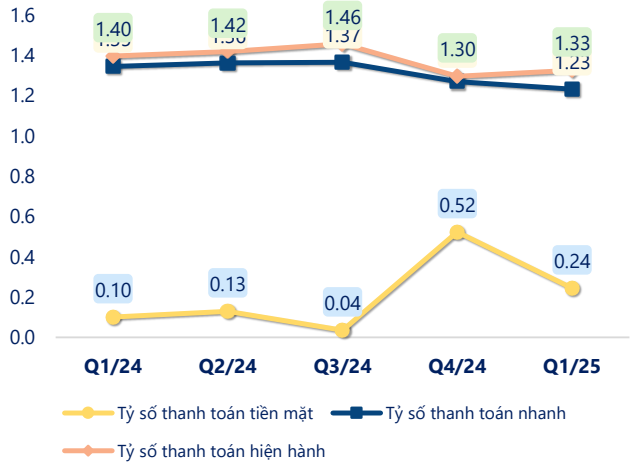
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



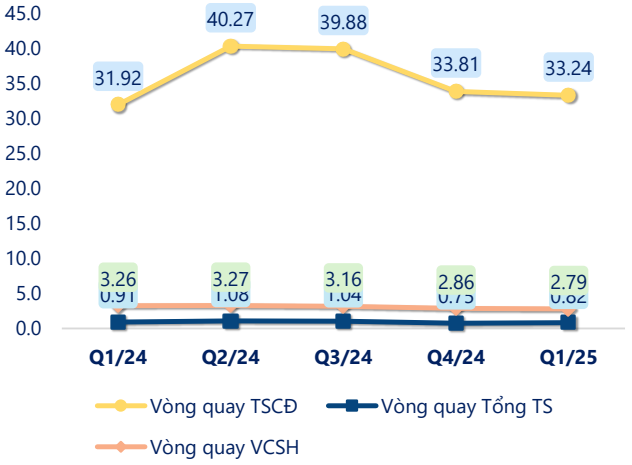
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



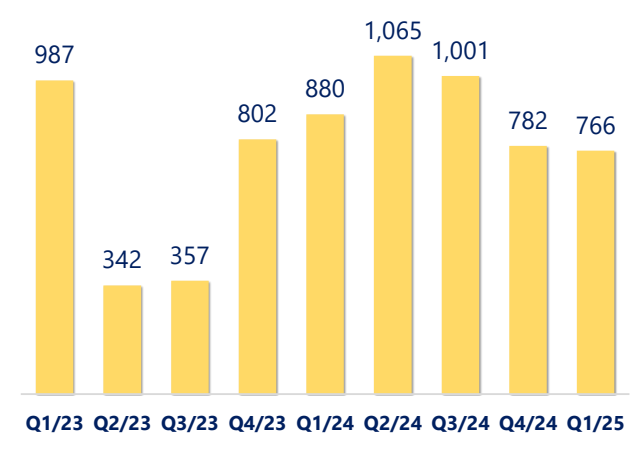
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

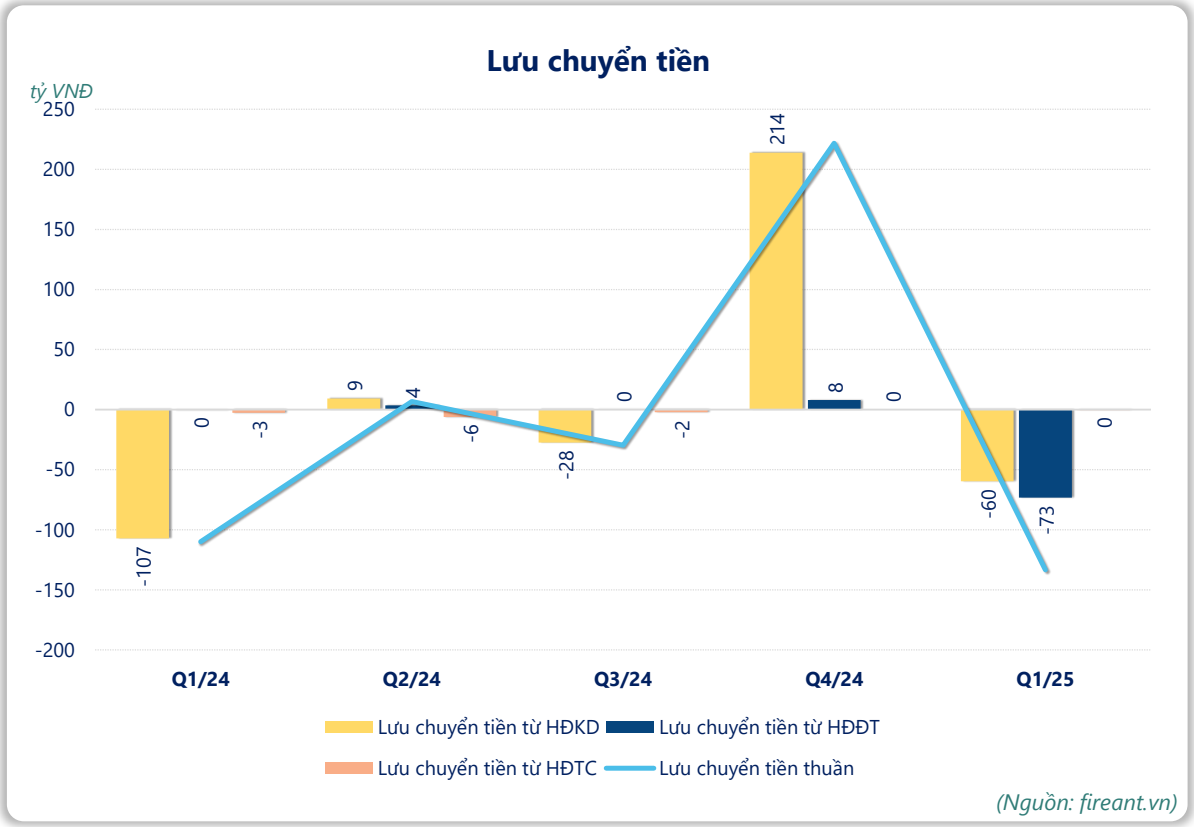


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Xây dựng số 12 (HNX: V12)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**53.6**	**60.8**	**-11.8%**	**461**	**372**	**24.0%**
Giá vốn hàng bán	50.1	57.1	-12.2%	432	345	25.2%
Lợi nhuận gộp	3.52	3.67	-4.2%	28.9	26.7	8.3%
Doanh thu HĐTC	0.33	0.75	-56.4%	1.28	1.91	-33.1%
Chi phí TC	0	0.04	-100%	2.82	0.45	534%
Chi phí lãi vay	0	0.04	-100%	0.06	0.45	-86.1%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**2.41**	**2.37**	**1.9%**	**16.2**	**15.7**	**2.9%**
LN thuần từ HĐKD	1.43	2.02	-29.2%	11.2	12.4	-10.0%
Lợi nhuận khác	**-0.06**	**-0.45**	**87.7%**	**0.18**	**-0.68**	**127%**
LN trước thuế	1.37	1.57	-12.5%	11.4	11.7	-3.2%
Lợi nhuận sau thuế	**1.09**	**1.27**	**-14.4%**	**9.07**	**9.37**	**-3.2%**
LNST của CĐ cty mẹ	**1.09**	**1.27**	**-14.4%**	**9.07**	**9.37**	**-3.2%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)